

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI DIC

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 3500592920 do

Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

cấp ngày 27 tháng 7 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 17/07/2014

Địa chỉ: 169 Thùy Vân, Phường 8, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

Điện thoại: 84-64.3585808- 84-64.3525858;

Fax: 84-64.3580647- 84-64.3525274; Website: <http://www.dictt.com.vn>)

Phụ trách công bố thông tin: Giám đốc Công ty

Họ tên: **Phạm Văn Thành**

Số điện thoại: 84-64.3525275- 84-91.8904999

Số fax: 84-64.3580647- 84-64.3525274

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI DIC

(Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 3500592920 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 27/07/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 17/07/2014)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu CTCP Du lịch và Thương mại DIC
Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá : 10.000 đồng
Tổng số lượng đăng ký giao dịch : 11.294.323 cổ phiếu
Tổng giá trị đăng ký giao dịch : 112.943.230.000 đồng (tính theo mệnh giá)

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

❖ **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT (AASCN)**

Địa chỉ : 29 Hoàng Sa, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại: (08) 3910 3908 Fax : (08) 3910 4880

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

❖ **CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**

 Trụ sở chính

Địa chỉ : Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM
Điện thoại : (08) 3 833 6333 Fax : (08) 3 833 3891
Website : www.dag.vn Email : dag@dag.vn

 Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ : 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại : (04) 3 944 5175 Fax : (04) 3 944 5178

 Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ : 60-70 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại : (08) 3 821 8666 Fax : (08) 3 821 4891

MỤC LỤC



I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	6
1. Rủi ro về kinh tế	6
2. Rủi ro về luật pháp.....	7
3. Rủi ro đặc thù.....	7
3.1 Rủi ro về cạnh tranh giữa du lịch Việt Nam và nước ngoài	7
3.2 Rủi ro về môi trường du lịch của Việt Nam	7
3.3 Rủi ro cạnh tranh giữa các đơn vị kinh doanh khách sạn và du lịch	8
3.4 Rủi ro lãi suất	8
4. Rủi ro khác.....	9
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	10
1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.....	10
2. Tổ chức tư vấn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	10
III. CÁC KHÁI NIỆM	11
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH....	12
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	12
1.1 Giới thiệu về Công ty.....	12
1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	13
1.3 Quá trình hình thành và phát triển.....	13
1.4 Quá trình tăng vốn từ thời điểm cổ phần hóa đến nay.....	15
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	16
2.1 Trụ sở Công ty.....	17
2.2 Các đơn vị trực thuộc	17
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	18
3.1 Đại hội đồng cổ đông	18
3.2 Hội đồng quản trị	19
3.3 Ban kiểm soát	19
3.4 Giám đốc	20
3.5 Các phòng ban trong Công ty	20
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông tại ngày 31/03/2015	25
4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/03/2015.....	25
4.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ của Công ty	25

4.3	Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 31/03/2015.....	25
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....	26
5.1	Công ty mẹ.....	26
5.2	Danh sách các Công ty mà Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.....	26
5.3	Danh sách các công ty con.....	27
6.	Các hoạt động kinh doanh	27
6.2	Nguyên vật liệu	39
6.3	Cơ cấu các khoản mục chi phí chính của DIC T&T	39
6.4	Trình độ công nghệ.....	40
6.5	Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ	41
6.6	Hoạt động Marketing	41
6.7	Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền.....	42
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013, 2014 và 6 tháng đầu năm 2015.....	42
7.1	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	42
7.2	Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.....	43
8.	Vị thế Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	44
8.1	Vị thế của Công ty trong ngành.....	44
8.2	Triển vọng phát triển của ngành	45
9.	Chính sách đối với người lao động.....	46
9.1	Thực trạng lao động	46
9.2	Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động	46
10.	Chính sách cổ tức.....	48
11.	Tình hình tài chính.....	48
11.1	Các chỉ tiêu cơ bản.....	48
11.2	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	53
12.	Tình hình tài sản	54
12.1	Tài sản cố định hữu hình	54
12.2	Tài sản cố định vô hình	54
12.3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:	55
12.4	Danh sách bất động sản của Công ty.....	55
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	56
13.1	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	56

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)	57
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán đăng ký giao dịch	57
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	58
1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng	58
1.1 Danh sách nhân sự chủ chốt của Công ty	58
1.2 Tóm tắt lý lịch	58
2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	70
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	71
1. Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt	71
2. Tổ chức tư vấn: Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	71
VII. PHỤ LỤC	72

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Du lịch được xem là ngành công nghiệp không khói và là ngành kinh tế chiến lược của các quốc gia có tiềm năng về du lịch. Bên cạnh thuận lợi về điều kiện tự nhiên, tình hình phát triển kinh tế của Việt Nam trong những năm qua đã trở thành động lực quan trọng trong phát triển du lịch. Với những thành tựu trong phát triển kinh tế, hình ảnh Việt Nam ngày càng được quảng bá rộng rãi trong cộng đồng quốc tế. Kể từ sau khi gia nhập WTO lượng khách quốc tế đến Việt Nam tăng đáng kể, nhu cầu tham quan du lịch, vui chơi giải trí với các dịch vụ cao cấp là một nhu cầu tất yếu.

Rủi ro về kinh tế là một trong những rủi ro hệ thống có tác động trực tiếp lẫn gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của tất cả các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Việc xem xét các thay đổi về cơ chế vận hành và khả năng tăng trưởng của nền kinh tế nói chung có ý nghĩa lớn trong việc đánh giá và dự báo tình hình kinh doanh của Công ty, đồng thời chuẩn bị trước các tình huống ứng phó cho sự thay đổi bất lợi có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Doanh nghiệp.

Sau khi chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) từ đầu năm 2007, nền kinh tế Việt Nam đã dần hội nhập sâu hơn với nền kinh tế thế giới và ngày càng gắn kết chặt chẽ với xu thế phát triển chung của nền kinh tế quốc tế. Dưới tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu kéo dài từ năm 2008, kinh tế Việt Nam đã gặp phải không ít khó khăn, tăng trưởng GDP hàng năm có dấu hiệu chậm lại so với giai đoạn trước đó. Theo số liệu của Tổng cục thống kê: tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2010 tăng trưởng 6,78%, năm 2011 đạt 5,89 % và năm 2012 là 5,03% (nguồn: Tổng cục thống kê-GSO).

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2014 ước tính tăng 5,98% so với năm 2013, trong đó quý I tăng 5,06%; quý II tăng 5,34%; quý III tăng 6,07%; quý IV tăng 6,96%. Mức tăng trưởng năm nay cao hơn mức tăng 5,25% của năm 2012 và mức tăng 5,42% của năm 2013 cho thấy dấu hiệu tích cực của nền kinh tế, góp phần tạo điều kiện ổn định cho tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Và khi kinh tế phục hồi, đời sống của người dân liên tục được cải thiện và nâng cao dẫn đến nhu cầu về du lịch nội địa, vui chơi giải trí tăng mạnh sẽ tác động tích cực đến sự phát triển của hoạt động kinh doanh của công ty trong ngành du lịch nói chung và Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC nói riêng.

2. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty chịu sự điều chỉnh trực tiếp của Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Là một đất nước đang phát triển, các thể chế, chính sách cũng như pháp luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện nên thường có sự thay đổi. Chính sách và pháp luật có tác dụng định hướng phát triển chung cho nền kinh tế cũng như cho các doanh nghiệp. Do đó, mỗi thay đổi về mặt chính sách và pháp luật có thể tạo cơ hội hay rủi ro cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

3. Rủi ro đặc thù

3.1 Rủi ro về cạnh tranh giữa du lịch Việt Nam và nước ngoài

Với phong cảnh thiên nhiên đa dạng, nền văn hoá dân tộc đặc sắc và sự phát triển kinh tế năng động, Đông Nam Á được xem là điểm đến lý tưởng của nhiều du khách quốc tế trong những năm gần đây. Song song với cơ hội được quảng bá hình ảnh, văn hóa của quốc gia ra toàn thế giới, thì ngành du lịch cũng mang lại một nguồn thu không nhỏ. Chính vì vậy, các nước trong khu vực luôn có sự cạnh tranh lẫn nhau để thu hút du khách thông qua các mục tiêu rõ ràng và sự trợ giúp của Chính phủ, các hoạt động này đã phần nào làm gia tăng sự cạnh tranh và ảnh hưởng tới nhu cầu của khách ngoại quốc đến Việt Nam.

DIC T&T đang từng bước nâng cấp hệ thống khách sạn, dịch vụ du lịch và tăng cường đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên nhằm đẩy mạnh thương hiệu và thu hút du khách trong và ngoài nước. Tỷ trọng lượt khách nước ngoài lưu trú tại DIC T&T hàng năm chiếm từ 30 – 40% tổng lượt khách, điều này cũng cho thấy được nỗ lực của DIC T&T trong mục tiêu gia tăng lượng khách quốc tế và cạnh tranh với các nước trong khu vực.

3.2 Rủi ro về môi trường du lịch của Việt Nam

Việt Nam là đất nước được thiên nhiên ban tặng rất nhiều cảnh quan đẹp và độc đáo.

Với hơn 3.200 km bờ biển tạo thành hàng trăm bãi tắm tuyệt đẹp, trong đó có những vịnh đẹp nhất thế giới như vịnh Hạ Long, vịnh Nha Trang, với 07 di sản thế giới được UNESCO công nhận, hơn 2.740 di tích quốc gia và 06 khu dự trữ sinh quyển, 28 vườn quốc gia...

Trên thực tế, ngành du lịch Việt Nam chưa phát triển xứng tầm với nguồn tài nguyên này. Việc quảng bá hình ảnh đất nước du lịch của Việt Nam vẫn còn hạn chế so với các nước láng giềng lân cận như Thái Lan, Malaysia, Singapore... Sản phẩm du lịch còn nghèo nàn. Lượng khách quốc tế vào Việt Nam còn thấp so với các nước trong khu vực. Nếu không có chiến lược phát triển ngành du lịch một cách đồng bộ, Việt Nam sẽ khó cạnh tranh để gia tăng thị phần khách quốc tế với các quốc gia khác trong khu vực.

3.3 Rủi ro cạnh tranh giữa các đơn vị kinh doanh khách sạn và du lịch

Quá trình Việt Nam gia nhập các tổ chức kinh tế thế giới như WTO, AFTA... đã tạo ra nhiều cơ hội và thách thức cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khách sạn, du lịch. Cơ hội đang mở ra trước mắt nhưng khó khăn gặp phải cũng sẽ không ít. Các công ty kinh doanh khách sạn, lữ hành trong nước sẽ phải cạnh tranh quyết liệt với các tập đoàn, công ty nước ngoài có thế mạnh về kinh nghiệm, vốn, marketing và mạng lưới đại lý rộng khắp... Bên cạnh đó, hệ thống khách sạn của DIC T&T còn phải cạnh tranh với các khách sạn cùng cấp trên cùng địa điểm hoạt động. Nhiều dự án khách sạn, resort quy mô lớn của các công ty trong và ngoài nước đang được xây dựng khắp các trung tâm du lịch trong đó có TP. Vũng Tàu. Với mức độ cạnh tranh gay gắt như thế, các đơn vị kinh doanh khách sạn và lữ hành cần chuẩn bị rất nhiều mặt về vốn, nhân lực, marketing để giữ vững thị phần đã có.

3.4 Rủi ro lãi suất

Trong bối cảnh lạm phát gia tăng và việc huy động vốn đang gặp nhiều khó khăn đã dẫn đến cuộc chạy đua lãi suất huy động giữa các tổ chức tín dụng và kết quả là làm gia tăng lãi suất cho vay đồng Việt Nam. Việc tăng lãi suất này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp vay vốn Ngân hàng để duy trì và mở rộng sản xuất kinh doanh, làm cho chi phí lãi vay tăng, theo đó kết quả kinh doanh của doanh nghiệp sẽ bị giảm sút.

4. Rủi ro khác

Công ty có thể gặp một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, dịch bệnh... đều có khả năng gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Những rủi ro này thường ít xuất hiện, nhưng nếu đã xảy ra sẽ có thể gây nên những tổn thất khó lường cho các hoạt động kinh doanh du lịch, khách sạn... Để hạn chế các thiệt hại khi có rủi ro, Công ty đã tiến hành mua “Bảo hiểm cháy nổ và các rủi ro đặc biệt khác” cho cụm khách sạn Công ty với Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng đầu tư.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC

Ông NGUYỄN VĂN HOÀNH Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Ông PHẠM VĂN THÀNH Chức vụ: Giám đốc

Ông ĐÀO THANH SƠN Chức vụ: Kế toán trưởng

Bà NGUYỄN THỊ HIỀN Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

Bà TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong bản công bố thông tin này, một số từ viết tắt được hiểu như sau:

Từ viết tắt	Giải nghĩa
<i>Tổ chức đăng ký giao dịch</i>	Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
<i>Công ty</i>	Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
<i>Tổ chức tư vấn</i>	Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (Đông Á)
<i>Tổ chức kiểm toán</i>	Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt
<i>DIC T&T</i>	Tên viết tắt của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
<i>ĐHĐCĐ</i>	Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
<i>HDQT</i>	Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
<i>BKS</i>	Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
<i>BGD</i>	Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
<i>GD</i>	Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
<i>PGD</i>	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
<i>CBCNV</i>	Cán bộ công nhân viên
<i>Giấy CNĐKKD</i>	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
<i>Giấy CNQSD</i>	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
<i>BCTC</i>	Báo cáo tài chính
<i>CTCP</i>	Công ty cổ phần
<i>WTO</i>	Tổ chức Thương mại Thế giới (World Trade Organization)
<i>AFTA</i>	Khu vực Thương mại tự do ASEAN (Asean Free Trade Area)

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu về Công ty

- ❖ Tên công ty: **CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI DIC**
- ❖ Tên tiếng Anh: **DIC TOURIST AND TRADE JOINT STOCK COMPANY**
- ❖ Tên viết tắt: **DIC T&T**
- ❖ Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phạm Văn Thành – Giám đốc**
- ❖ Trụ sở: **Số 169 Thùy Vân, P.8, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**
- ❖ Điện thoại: **(064) 3585 808 – (064) 3525 274 - (064) 3525 858**
- ❖ Fax: **(064) 3580 647 – (064) 3525 274**
- ❖ Website: www.dictt.com.vn
- ❖ Email: info@dictt.com.vn
- ❖ Giấy CNĐKDN: **Số 3500592920 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 27/07/2007 và thay đổi lần thứ 11 ngày 17/07/2014**
- ❖ Tài khoản: **Số 008.1.00.012905.2 mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Vũng Tàu**
- ❖ Logo: 
- ❖ Vốn điều lệ đăng ký: **112.943.230.000 đồng (Một trăm mười hai tỷ chín trăm bốn mươi ba triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng)**
- ❖ Vốn điều lệ thực góp: **112.943.230.000 đồng (Một trăm mười hai tỷ chín trăm bốn mươi ba triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng)**

❖ Ngày trở thành công ty đại chúng: 16/11/2007

❖ Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

- Kinh doanh khách sạn
- Kinh doanh nhà hàng.
- Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế
- Vận tải hành khách đường bộ khác
- Vận tải hành khách đường thủy nội địa

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/1 cổ phiếu
- Mã chứng khoán: DCD
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 11.294.323 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch (nếu có): 0 cổ phiếu
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: tính đến thời điểm 31/03/2015 tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phiếu của DCD là 0,05%

1.3 Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC là Nhà nghỉ Bộ Xây dựng tại TP. Vũng Tàu. Nhà nghỉ Bộ Xây dựng được thành lập ngày 26/05/1990 với nhiệm vụ ban đầu của Nhà nghỉ là kinh doanh dịch vụ du lịch và làm công tác điều dưỡng theo kế hoạch của Bộ Xây dựng giao.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh từ năm 1990 - 2001, Nhà nghỉ Bộ Xây dựng lần lượt được đổi tên thành Khách sạn Thùy Vân, Khách sạn Vũng Tàu Cap Saint Jacques.

Ngày 08/04/2003, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ra Quyết định số 390/QĐ-BXD thành lập Công ty DIC Du lịch 100% vốn nhà nước (tiền thân của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC). Công ty DIC Du lịch thành lập trên cơ sở tổ chức lại 03 đơn vị trực

thuộc của Công ty Đầu tư Phát triển – Xây dựng là: Khách sạn Vũng Tàu, Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Du lịch và Khách sạn Thủy Tiên.

Năm 2005- 2006, Công ty DIC Du lịch tiến hành đầu tư mới và đưa vào hoạt động Khách sạn DIC Star với 88 phòng ngủ tiêu chuẩn 04 sao nằm trong khuôn viên đất của Khách sạn Vũng tàu Cap Saint Jacques.

Ngày 05/7/2007, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 977/QĐ-BXD về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty DIC Du lịch thuộc Công ty Đầu tư Phát triển – Xây dựng thành công ty cổ phần;

Ngày 27/07/2007, Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC (DIC T&T) được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá Công ty DIC Du lịch theo giấy chứng nhận ĐKKD số 3500592920 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp với vốn điều lệ là 75.000.000.000 đồng.

Ngày 16/11/2007, Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đưa vào danh sách công ty đại chúng.

Ngày 15/04/2010, Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC (DIC T&T) được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu.

Ngày 28/09/2011, hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu, nâng vốn điều lệ của Công ty từ 75.000.000.000 đồng lên 112.943.230.000 đồng theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2011.

Ngày 07/05/2012, Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC (DIC T&T) được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán thay đổi lần 1 số 96/2010/GCNCP-VSD-1 do đăng ký chứng khoán bổ sung.

Các thành tích trong quá trình hoạt động:

- ❖ Bằng khen của Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và góp phần tích cực vào sự phát triển cộng đồng doanh nghiệp năm 2007;
- ❖ Bằng khen tập thể lao động xuất sắc năm 2007, 2008 do Bộ xây dựng trao

tặng;

- ❖ Bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng tổ quốc giai đoạn 2005 – 2007 của Thủ tướng chính phủ trao tặng;
- ❖ Giấy khen đơn vị thực hiện đầy đủ việc trích nộp Ngân sách nhà nước do Cục thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trao tặng;
- ❖ Bằng khen đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2009 do Bộ Văn hoá Thông tin Du lịch trao tặng;
- ❖ Bằng khen đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2009 do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trao tặng;
- ❖ Cờ thi đua đơn vị tiêu biểu xuất sắc của Bộ xây dựng năm 2009, 2010.

1.4 Quá trình tăng vốn từ thời điểm cổ phần hóa đến nay

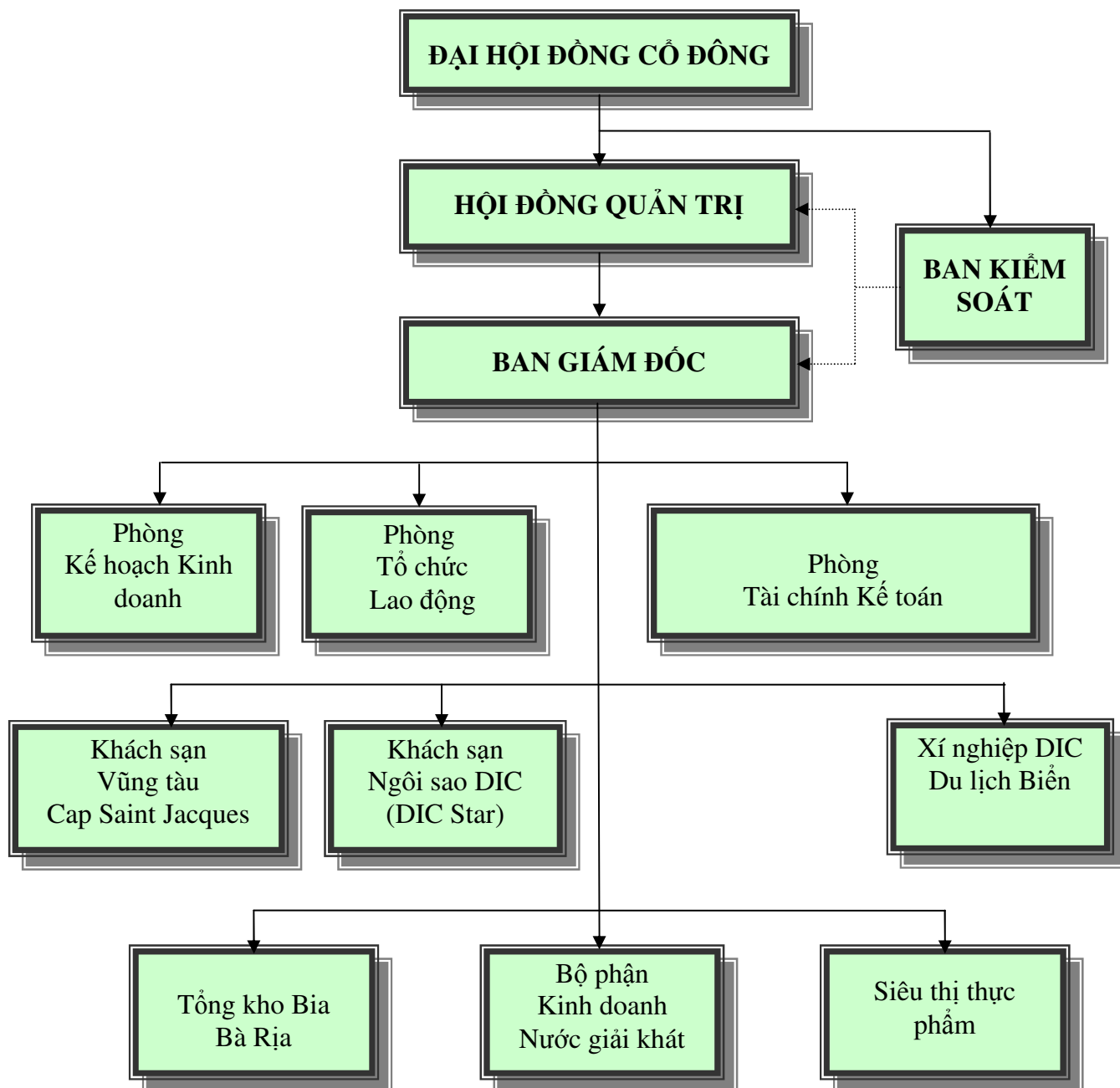
Kể từ sau cổ phần hoá đến nay, Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC đã thực hiện 1 đợt tăng vốn để nâng vốn điều lệ từ 75.000.000.000 đồng lên 112.943.230.000 đồng, cụ thể như sau:

Thời gian	Vốn điều lệ (đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
10/2011	75.000.000.000	37.943.230.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2011/NQ-ĐHĐCĐ-DIC.T&T - Nghị quyết HĐQT 2011 số 07/NQ.HĐQT, - Giấy chứng nhận chào bán số 75/GCN-UBCK ngày 28/07/2011 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước - Báo cáo kết quả phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vào ngày 25/10/2011

Nguồn: DIC T&T

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY



Cơ cấu tổ chức của Công ty được tổ chức theo mô hình đơn giản và hiệu quả, bao gồm Trụ sở làm việc và các Chi nhánh trực thuộc.

2.1 Trụ sở Công ty

- Địa chỉ : Số 169 Thùy Vân, Phường 8, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Điện thoại : (064) 3585 808 - (064) 3525 274 - (064) 3525 858
- Fax : (064) 3580 647- (064) 3525 274
- Website : www.dictt.com.vn
- Email : info@dictt.com.vn

2.2 Các đơn vị trực thuộc**❖ Khách sạn Vũng Tàu (Cap Saint Jacques Hotel)**

- Địa chỉ : Số 169 Thùy Vân, Phường 8, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Điện thoại : (064) 3859 519 - (064) 3807 068 - (064) 3575 859
- Fax : (064) 3818 026 - (064) 3583 661

❖ Khách sạn Ngôi sao DIC (DIC Star Hotel)

- Địa chỉ : Số 169 Thùy Vân, Phường 8, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Điện thoại : (064) 3585 537 - (064) 3585 540 - (064) 3585 789
- Fax : (064) 3585 542 -(064) 3585 789

❖ Xí nghiệp DIC Du lịch biển

- Địa chỉ : Số 02 Thùy Vân, Phường 8, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Điện thoại : (064) 3816 634 - (064) 3522 725
- Fax : (064) 3816 634

❖ Trung tâm thương mại DIC

- Địa chỉ : Số 169 Thùy Vân, Phường 8, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

– Điện thoại : (064) 3550 560 - (064) 3585 095

– Fax : (064) 3585 095

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 16 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Luật và các quy định khác có liên quan;
- Điều lệ của Công ty Cổ Phần Du lịch và Thương mại DIC do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3.1 Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ có quyền thảo luận và thông qua:

- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty;
- Báo cáo tài chính hàng năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập, sử dụng các quỹ theo đề nghị của HĐQT;
- Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán;
- Quyết định bầu và bãi miễn nhiệm hoặc thay thế thành viên HĐQT, BKS;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua bán có giá trị từ 50% trở lên so với tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Quyết định việc Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần đã phát hành;
- Và một số nhiệm vụ khác được quy định trong Điều lệ Công ty.

3.2 Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, bao gồm 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ mà không được ủy quyền. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Và một số nhiệm vụ khác được quy định trong Điều lệ Công ty.

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2012 – 2017 gồm 5 thành viên sau:

- | | |
|------------------------|-------------------|
| ▪ Ông Nguyễn Văn Hoàn | – Chủ tịch HĐQT |
| ▪ Ông Phạm Văn Thành | – Thành viên HĐQT |
| ▪ Ông Phạm Bá Phúc | – Thành viên HĐQT |
| ▪ Ông Nguyễn Xuân Hải | – Thành viên HĐQT |
| ▪ Ông Trương Vĩnh Tùng | – Thành viên HĐQT |

3.3 Ban kiểm soát

BKS của Công ty gồm 03 thành viên, là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Nhiệm kỳ của BKS là 5 năm. Ban kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ:

- Giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty;

- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh;
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác của HĐQT;
- Và một số nhiệm vụ khác được quy định trong Điều lệ Công ty.

BKS Công ty nhiệm kỳ 2012 – 2017 gồm 3 thành viên sau:

- Bà Nguyễn Thị Hiền – Trưởng BKS
- Bà Nguyễn Thị Chín – Thành viên BKS
- Bà Lê Phương Thảo – Thành viên BKS

3.4 Giám đốc

Giám đốc là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty. Giám đốc có nhiệm vụ:

- Thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có Nghị quyết của HĐQT, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- Và một số nhiệm vụ khác được quy định trong Điều lệ Công ty.

Ban Giám đốc bao gồm 02 thành viên sau:

- Ông Phạm Văn Thành – Giám đốc
- Ông Phạm Bá Phúc – Phó Giám đốc

3.5 Các phòng ban trong Công ty

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC bao gồm 03 Phòng chức năng và 07 đơn vị chuyên môn. Các phòng ban thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc được hiệu quả và đúng pháp luật. Cụ thể:

a. Phòng Tổ chức hành chính

Phòng Tổ chức hành chính là bộ phận chức năng giúp việc cho Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực tổ chức, cán bộ, quản lý lao động, tiền lương và các chế độ chính sách liên quan đến người lao động theo quy định của pháp luật và các công việc liên quan đến lĩnh vực hành chính quản trị cơ quan trong phạm vi Công ty. Phòng Tổ chức hành chính có nhiệm vụ:

- Xây dựng trình Giám đốc phương án, đề án tổng thể về bộ máy tổ chức, nhân sự của các phòng, ban Công ty, các đơn vị chuyên môn;
- Xây dựng, trình Giám đốc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, bộ máy tổ chức, biên chế, quy chế làm việc của các phòng ban Công ty, các đơn vị chuyên môn;
- Xây dựng kế hoạch, phương án tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng lao động để đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị;
- Xây dựng đơn giá tiền lương chung và đơn giá tiền lương cho từng đơn vị trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Xây dựng các quy chế, quy định, trong lĩnh vực an toàn vệ sinh lao động, nội quy cơ quan;
- Thực hiện việc quản lý hồ sơ của người lao động, lưu trữ các hồ sơ, tài liệu, công văn đến, đi của Công ty theo đúng quy trình, thủ tục và quy định của Nhà nước;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Công ty giao.

b. Phòng Kế toán tài chính

Phòng Kế toán tài chính là bộ phận chức năng giúp việc cho Giám đốc Công ty trong việc tổ chức thực hiện công tác kế toán, tài chính, thống kê của đơn vị đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ và Quy chế quản lý tài chính của Công ty. Phòng Kế toán tài chính có nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với kế hoạch sản xuất, kinh doanh hàng năm của Công ty;

- Tổ chức xây dựng bộ máy kế toán, thống kê phù hợp với mô hình, cơ cấu tổ chức sản xuất, kinh doanh của Công ty;
- Tổ chức kiểm tra, xét duyệt các báo cáo kế toán, thống kê, các báo cáo quyết toán của các đơn vị cấp dưới gửi lên; lập và gửi đầy đủ, đúng hạn các báo cáo thống kê, báo cáo quyết toán cho cấp trên và các cơ quan của Nhà nước theo quy định của pháp luật;
- Kiểm kê tài sản, đánh giá lại tài sản, giải quyết và xử lý các khoản thiếu hụt, mất mát, hư hỏng, các khoản nợ khó đòi và các khoản thiếu hụt khác theo quy định của Nhà nước.
- Tổ chức thu thập thông tin kinh tế, thống kê, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty thường xuyên, nhằm đánh giá đúng tình hình kết quả và hiệu quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Công ty giao.

c. Phòng Kế hoạch kinh doanh

Phòng Kế hoạch kinh doanh là bộ phận chức năng giúp việc cho Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực xây dựng chiến lược phát triển, xây dựng kế hoạch kinh doanh, đề ra các phương án tổ chức thực hiện các chiến lược, kế hoạch đã được phê duyệt. Lập các dự án đầu tư, các hợp đồng kinh tế trong phạm vi Công ty. Phòng Kế hoạch kinh doanh tổng hợp có nhiệm vụ:

- Lập các phương án đổi mới phương thức kinh doanh, mở rộng thị trường, đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ, tham mưu giúp Giám đốc đề ra các biện pháp và tổ chức thực hiện nhằm tăng nhanh số lượng và nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ;
- Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đánh giá chính xác công tác quản lý, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, chất lượng phục vụ tại các đơn vị;
- Tổ chức điều tra, nghiên cứu, phân tích, đánh giá tình hình thị trường; xây dựng các chiến lược quảng cáo, tiếp thị nhằm mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ;

- Đàm phán, thiết lập các hợp đồng kinh doanh, dịch vụ;
- Xây dựng chiến lược phát triển theo từng thời kỳ, cho từng lĩnh vực kinh doanh của toàn Công ty. Xây dựng các kế hoạch kinh doanh ngắn hạn, dài hạn cho từng đơn vị, cho từng sản phẩm;
- Xây dựng và lập các phương án, đề án liên doanh, liên kết phát triển kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ của Công ty;
- Nghiên cứu lập các dự án và thẩm định các dự án đầu tư trình Giám đốc và Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định;
- Tổ chức quản lý dự án trước, trong và sau khi đầu tư;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Công ty giao.

d. Trách nhiệm và quyền hạn của các Trưởng đơn vị

Mỗi một đơn vị chuyên môn có một Trưởng đơn vị. Trưởng đơn vị có chức năng nhiệm vụ:

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc về kết quả các mặt công tác tại đơn vị mình quản lý;
- Quyết định, hoặc đề nghị Công ty quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, tuyển dụng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động, phân phối tiền lương, đối với CBCNV tại đơn vị trong phạm vi thẩm quyền theo Quy chế tuyển dụng và quản lý lao động của Công ty;
- Đề nghị Công ty thành lập mới, chia tách, giải thể, sát nhập các bộ phận trực thuộc, nhằm đảm bảo ổn định sản xuất, nâng cao chất lượng phục vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Chủ động phân công công việc cho nhân viên thuộc quyền quản lý; xem xét, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện các công việc đã giao;
- Quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực được giao;
- Trực tiếp báo cáo với Giám đốc về các công việc được giao và chủ động phối hợp với các đơn vị khác để thực hiện nhiệm vụ;

- Đình chỉ công tác của nhân viên đơn vị mình trong trường hợp cần thiết, nhằm đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, nhưng phải báo cáo cho Giám đốc không quá 24 giờ sau đó và chịu trách nhiệm về quyết định của mình;
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông tại ngày 31/03/2015

4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/03/2015

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD & CMND	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	Số 265 Lê Hồng Phong, Phường 8, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	3500101107	7.745.373	68,58%
2	Công ty TNHH MTV Thương mại SABECO	Số 12 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	4104000153	800.749	7,09%
	Tổng cộng			8.546.122	75,67%

Nguồn: DIC T&T

4.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ của Công ty

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500592920 ngày 27/07/2007. Theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, cổ phần của cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm kể từ ngày công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu. Theo đó đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phiếu do cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại DIC nắm giữ đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

4.3 Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 31/03/2015

TT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tổng mệnh giá	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	11.289.073	112.890.730.000	99,95%
	- Cổ đông cá nhân	2.518.856	25.188.560.000	22,30%
	- Cổ đông tổ chức	8.770.217	87.700.270.000	77,65%

TT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tổng mệnh giá	Tỷ lệ (%)
2	Cổ đông ngoài nước	5.250	52.500.000	0,05%
	- Cổ đông cá nhân	5.250	52.500.000	0,05%
	- Cổ đông tổ chức	-	-	-
	Tổng cộng	11.294.323	11.294.323.000	100,00%

Nguồn: DIC T&T

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

5.1 Công ty mẹ

- Tên Công ty: **Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng**
- Địa chỉ: Số 265 Lê Hồng Phong, Phường 8, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Giấy CNĐKKD: Số 3500101107 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 24/06/2008
- Điện thoại : (064) 3859 248 Fax: (064) 3560 712
- Website: www.dic.vn; www.dicgroup.com.vn
- Vốn điều lệ: 1.787.436.200.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn bảy trăm tám mươi bảy tỷ bốn trăm ba mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng)
- Tỷ lệ nắm giữ: 68,58%
- Giá trị đầu tư: 77.453.730.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi bảy tỷ bốn trăm năm mươi ba triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng)

5.2 Danh sách các Công ty mà Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có.

5.3 Danh sách các công ty con

Không có.

6. Các hoạt động kinh doanh

Các hoạt động kinh doanh chính của DIC T&T gồm kinh doanh khách sạn tiêu chuẩn 4 sao, nhà hàng ăn uống, giải khát, dịch vụ dù ghế, hồ bơi, dịch vụ bãi biển, cho thuê mặt bằng phòng họp tổ chức hội nghị, hội thảo khách hàng, kinh doanh thương mại rượu bia nước giải khát, lương thực, thực phẩm và dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế...

6.1.1 Hoạt động kinh doanh khách sạn

Hiện tại Công ty đang sở hữu và điều hành hệ thống 2 khách sạn: Khách sạn Cap Saint Jacques và Khách sạn DIC Star.

Công suất sử dụng phòng bình quân của các khách sạn qua các năm như sau:

Khoản mục	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
Công suất sử dụng phòng bình quân/năm	52,77%	52,08%	50,21%	48,16%

Nguồn: DIC T&T

Đối tượng khách lưu trú của DIC T&T rất đa dạng: Khách nước ngoài chiếm từ 30% – 40% tổng lượt khách, tập trung chủ yếu là khách đến từ: Hồng Kông, Trung Quốc, Đài Loan, Malaysia, Thái Lan. Khách trong nước chủ yếu đến từ TP.Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, các tỉnh Miền Tây Nam Bộ, Hà Nội, Hải Phòng.

Thống kê số lượt khách lưu trú tại các khách sạn qua các năm

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014	
	Số lượt khách	Tỷ trọng	Số lượt khách	Tỷ trọng
Số lượt khách Quốc tế	28.493	43.2%	14.046	28.2%
Số lượt khách trong nước	37.441	56.8%	35.714	71.8%
Tổng cộng	65.934	100.0%	49.760	100.0%

Nguồn: DIC T&T

❖ **Khách sạn Cap Saint Jacques: 168 Thùy Vân, Phường 8, TP.Vũng Tàu**



Khách sạn Cap Saint Jacques đi vào hoạt động từ tháng 05/1990 tọa lạc tại vị trí thuận lợi nhất của Bãi Sau, cách bến tàu cao tốc Sài Gòn – Vũng Tàu chỉ 10 phút chạy xe, và cách sân golf Paradise 200m về phía Đông Bắc. Bên cạnh đó, khách sạn có khu du lịch biển riêng lịch sự, sạch đẹp và giữ an toàn tuyệt đối cho khách du lịch.

Với tiêu chuẩn của một khách sạn 4 sao, Cap Saint Jacques có khuôn viên 9.300m² với 7 tầng bao gồm 133 phòng ngủ, 03 nhà hàng và 05 phòng hội nghị với sức chứa 500 khách.

Các loại phòng ở Cap Saint Jacques gồm: CAP Family Suite, CAP Suite, Deluxe Family, Deluxe Seaview, Superior; hệ thống phòng ngủ được trang bị hiện đại và đầy đủ tiện nghi như: bếp gia đình, máy lạnh, truyền hình cáp, điện thoại quốc tế, hệ thống báo cháy, tủ lạnh, bồn tắm nóng lạnh, Internet không dây, phòng trải thảm, sử dụng nước nóng năng lượng mặt trời ...

CAP Family Suite



CAP Suite



Deluxe Family



Deluxe Seaview



Superior Family



Superior Triple



Hệ thống nhà hàng của khách sạn Cap Saint Jacques được thiết kế hài hòa và ấm cúng với sức chứa lên tới gần 1.000 khách và nhiều phòng ăn VIP dành cho các buổi tiệc thân mật.



Ngoài ra, Khách sạn còn có hệ thống dịch vụ hoàn hảo khép kín gồm: Sân quần vợt, hồ bơi, vũ trường, Karaoke – xông hơi – xoa bóp, Bar sân vườn...

Karaoke



Vũ trường



Sân tennis



Phòng thể thao đa năng



Hồ bơi

Massage và Spa



Phòng hội nghị của Cap Saint Jacques có công suất từ 10 đến 250 chỗ và được trang bị đầy đủ các thiết bị hội nghị như: màn hình tinh thể lỏng, máy chiếu, hệ thống loa, bảng viết ...



Với những ưu thế kinh doanh nổi bật trên, Cap Saint Jacques luôn là một trong những điểm đến du lịch tin cậy được bình chọn của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

❖ **Khách sạn DIC Star**



Khách sạn DIC Star đạt tiêu chuẩn 4 sao được xây dựng vào cuối năm 2005 và tháng 01/2006 bắt đầu được đưa vào sử dụng. DIC Star có 9 tầng bao gồm 90 phòng ngủ và 3 nhà hàng với sức chứa 700 thực khách, phòng hội nghị lớn với sức chứa từ 500-600 khách.

Khách sạn DIC Star có hệ thống phòng ngủ được trang bị hiện đại như: Mini bar, két an toàn, truyền hình vệ tinh, điện thoại quốc tế, hệ thống Internet không dây ...

Phòng D.I.C Suite



Phòng Deluxe



Phòng Superior



Hệ thống 3 nhà hàng bao gồm: nhà hàng sân vườn Yellow Dragon, Nhà hàng Lotus, nhà hàng Babylon (lầu 9) luôn đáp ứng được nhu cầu ẩm thực của khách hàng. Ngoài ra, nhà hàng còn có quầy bar với các loại rượu ngoại nhập, thức ăn được chế biến đa dạng theo phong cách Âu – Á.

Nhà hàng LOTUS**Nhà hàng BABYLON****Nhà hàng YELLOW DRAGON**

Khách sạn có 4 phòng họp thuận tiện cho các cuộc hội họp trong nước cũng như quốc tế, với sức chứa lên đến 400 khách và đầy đủ các trang thiết bị phục vụ hội họp như: máy lạnh âm trần, hệ thống âm thanh thiết kế chuẩn cho phòng hội nghị, micro không dây, micro cổ cò, hệ thống Internet không dây phục vụ miễn phí, máy phát điện dự phòng, hoa tươi, thảm đỏ... Ngoài ra còn có các trang thiết bị và dịch vụ phụ trợ phục vụ theo yêu cầu như: hệ thống nghe nhìn, máy chiếu LCD, máy tính xách tay, nhân viên kỹ thuật phục vụ việc trình chiếu v.v...



Các dịch vụ giải trí, thư giãn được đầu tư hiện đại tại DIC Star như: phòng thể thao đa năng, massage, karaoke, tennis... Bên cạnh đó, với bãi biển riêng kéo dài hơn 320m bờ biển cũng là ưu thế lớn của doanh nghiệp so với các đơn vị cạnh tranh khác cùng ngành.

❖ Khu du lịch biển DIC



Khu du lịch biển DIC trải dài theo chiều dài bãi biển dọc theo đường Thùy Vân, Bãi Sau Thành phố Vũng Tàu. Đây là một trong những bãi biển an toàn, sạch đẹp nhất Vũng Tàu. Hơn nữa, đứng ở mọi vị trí của khu du lịch du khách đều có thể nhìn ra biển, đối diện khu du lịch là cụm khách sạn uy nghi và hiện đại đã được Tổng cục du lịch xếp hạng là cụm khách sạn 4 sao.

Khu du lịch biển DIC được đầu tư quy mô về vốn, cơ sở hạ tầng, tiện nghi hiện đại, dịch vụ phong phú, đã trở thành nơi tắm biển, nghỉ ngơi, vui chơi giải trí lý tưởng của du khách.

Nhà hàng DIC Lotus là một phần hạng mục trong dự án khu du lịch biển quốc tế tiêu chuẩn 5 sao do DIC T&T làm chủ đầu tư. Dự án có diện tích khoảng 1,9 ha, tổng vốn đầu tư dự kiến ban đầu là 40 tỷ đồng, được điều chỉnh lên 80 tỷ đồng với các hạng mục: nhà tắm bùn, khoáng – spa, hồ tắm nước nóng, nhà hàng DIC Lotus (trên cơ sở nâng cấp nhà hàng Vũng Tàu 1), khu vui chơi thiếu nhi, khu vui chơi dưới nước (du thuyền, lướt ván), khu giải trí ngoài trời tại bờ biển (đốt lửa trại, thả diều, thể dục thể thao), hồ ngâm nước biển nóng bằng năng lượng mặt trời... Được thiết kế theo tiêu chuẩn của một nhà hàng cao cấp, DIC Lotus mô phỏng hình bông sen 12 cánh, có mái hình vòm, tạo nên nét đặc trưng riêng ở Bãi Sau. Nhà hàng gồm 3 tầng: tầng trệt khu dịch vụ dù, ghế, tắm nước ngọt, bán hàng mỹ nghệ và 20 phòng tắm biển nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời. Tầng 1 của nhà hàng phục vụ tiệc cưới hoặc các buổi hội nghị, hội thảo với sức chứa từ 500-700 khách. Tầng 2 của nhà hàng là 6 phòng ăn VIP.



Nhà hàng Seaview có cơ sở vật chất hiện đại, tiện nghi và hài hòa với phong cảnh biển. Với sức chứa trên 450 khách, hệ thống 6 phòng VIP tạo cảm giác riêng tư cho du khách. Đặc biệt, nhà hàng Seaview chuyên cung cấp đặc sản Cá Tầm, Cá Hôi tươi sống với các cách chế biến món ăn phong phú mới lạ do đội ngũ đầu bếp hàng đầu thực hiện. Ngoài ra, Seaview còn được mệnh danh là thế giới bia của Vũng Tàu với hơn 1.000 loại bia các loại, giá cả cạnh tranh để phục vụ du khách.



Hệ thống hồ bơi, thác tràn: hồ bơi đạt tiêu chuẩn của khách sạn 4 sao và là một trong những hồ bơi lớn nhất tại Vũng Tàu thiết kế độc đáo với hệ thống thác tràn giúp du khách có cảm giác vừa hiện đại vừa gần gũi với thiên nhiên như đang ngâm mình trong con thác, con suối của tự nhiên.



Ngoài ra Trung tâm còn phục vụ các loại đồ uống phong phú, hấp dẫn; dịch vụ khác bao gồm: dù, ghế, tắm nước ngọt, sân khu du lịch, quầy lưu niệm v.v...

❖ Trung tâm thương mại DIC



Trung tâm kinh doanh thương mại của Công ty được thành lập và hoạt động từ tháng 07/2003. Hoạt động của trung tâm do Công ty trực tiếp quản lý và điều hành. Bộ phận thương mại của Công ty hiện đang quản lý và kinh doanh tại 04 kho hàng với 18 xe vận tải chuyên dùng cùng 120 nhân viên kinh doanh, bán hàng trải rộng khắp địa bàn TP. Vũng Tàu, thị xã Bà Rịa và các huyện Tân Thành, Châu Đức, Long Điền, Đất Đỏ, Xuyên Mộc, Côn Đảo. Hệ thống kho bãi của Công ty có tổng diện tích trên 7.000m² có sức chứa từ 7.000 – 10.000 tấn hàng hóa. Hàng hóa kinh doanh của đơn vị tập trung chủ yếu ở các nhóm hàng sau: Sắt, thép, phân bón, dầu nhờn, bia rượu nước giải khát, lương thực thực phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ ...

Một số bộ phận kinh doanh chính của Trung tâm thương mại: Bộ phận kinh doanh đầu thầu cung cấp vật tư thiết bị công nghiệp, xây dựng; Siêu thị thực phẩm; Tổng kho và hệ thống phân phối bia rượu, nước giải khát nhãn hiệu Sài Gòn; Tổng kho và hệ thống phân phối nước giải khát, thực phẩm của Công ty Pepsi, Tribeco, Vinamilk, Milkmax,....

6.1.2 Tỷ lệ doanh thu, lợi nhuận của các sản phẩm, dịch vụ qua các năm

Cơ cấu doanh thu hoạt động kinh doanh qua các năm

TT	Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014	
		Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Kinh doanh thương mại bia rượu nước giải khát, lương thực, thực phẩm	155.677	61,18%	197.436	69,15%

TT	Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014	
		Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
2	Kinh doanh dịch vụ phòng ngủ khách sạn tiêu chuẩn 4 sao	37.160	14,60%	39.349	13,78%
3	Kinh doanh dịch vụ hàng ăn, uống, giải khát, nhà hàng	32.334	12,71%	28.003	9,81%
4	Kinh doanh dịch vụ dù ghề, hồ bơi, dịch vụ bãi biển	6.807	2,68%	7.595	2,66%
5	Kinh doanh du lịch lữ hành trong và ngoài nước	11.383	4,47%	3.047	1,07%
6	Kinh doanh cho thuê mặt bằng, phòng họp, tổ chức hội nghị, hội thảo khách hàng và các dịch vụ du lịch phục vụ du khách khác	11.099	4,36%	10.081	3,53%
7	Tổng doanh thu	254.460	100,00%	285.511	100,00%

Nguồn: DIC T&T

Nhìn chung cơ cấu doanh thu của Công ty qua các năm tương đối ổn định, doanh thu từ kinh doanh thương mại bia rượu và nước giải khát, lương thực, thực phẩm chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Công ty (chiếm từ 60% đến 70% tổng doanh thu).

Doanh thu khối kinh doanh dịch vụ phòng ngủ khách sạn tiêu chuẩn 4 sao của toàn Công ty năm 2014 là: 39.349 triệu đồng, đạt 13,78% tổng doanh thu. Doanh thu khối kinh doanh dịch vụ hàng ăn, uống, giải khát, nhà hàng năm 2014 là 28.003 triệu đồng. Doanh thu khối dịch vụ dù ghề, hồ bơi, dịch vụ bãi biển năm vẫn duy trì ở mức ổn định ở mức 2% - 3% tổng doanh thu.

Trong năm 2014, doanh thu từ khối kinh doanh dịch vụ lữ hành trong và ngoài nước đạt 3.047 triệu đồng. Đến tháng 06/2014, HĐQT Công ty đã quyết định thu hẹp hoạt động kinh doanh du lịch lữ hành, chuyển đổi giải thể Chi nhánh TP.HCM để dự kiến sau này

chỉ hoạt động theo mô hình Văn phòng đại diện.

Ngoài ra, doanh thu từ khối kinh doanh cho thuê mặt bằng, phòng họp, tổ chức hội nghị, hội thảo khách hàng và các dịch vụ du lịch phục vụ du khách khác trong năm 2014 là: 10.081 triệu đồng, chiếm 3,53% tổng doanh thu.

6.2 Nguyên vật liệu

Với hoạt động đặc thù của doanh nghiệp là kinh doanh hệ thống khách sạn, nguồn nguyên vật liệu của Công ty chủ yếu là các loại thực phẩm sử dụng tại nhà hàng (rau quả, hải sản, thịt, cá...) và các loại vật tư trong phòng nghỉ. Nguồn cung cấp các nguyên vật liệu này chủ yếu ở trong nước và tại địa phương. Nhìn chung, nguồn cung cấp các nguyên vật liệu này rất dồi dào, phong phú. Chi phí nguyên vật liệu chiếm một tỷ trọng tương đối từ 30% đến 60% trong giá vốn hàng bán về dịch vụ ăn uống của Công ty.

Đối với hoạt động thương mại (kinh doanh bia, thực phẩm) thì nguồn cung cấp chủ yếu từ:

- Bia Sài Gòn: ký hợp đồng hàng năm, chiếm 60% trong khối thương mại của Công ty;
- Pepsi: Công ty phân phối độc quyền và chiếm khoản 35%;
- Các công ty khác cung cấp thực phẩm, hàng hoá thiết yếu chiếm khoản 5%.

6.3 Cơ cấu các khoản mục chi phí chính của DIC T&T

Tình hình các chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty trong các năm qua:

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng/ Tổng doanh thu (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng/ Tổng doanh thu (%)
Giá vốn hàng bán	187.649	73,01%	222.028	77,86%
Chi phí bán hàng	56.017	21,79%	52.270	18,33%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.550	2,16%	5.739	2,01%

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng/ Tổng doanh thu (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng/ Tổng doanh thu (%)
Chi phí hoạt động tài chính	2.793	1,09%	2.074	0,73%
Chi phí khác	235	0,09%	254	0,09%
TỔNG	252.244	98,14%	282.365	99,01%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 và 2014 của DIC T&T

Nhìn chung, cơ cấu các khoản mục chi phí của DIC T&T trong các năm không có nhiều biến động. Tỷ trọng chi phí sản xuất so với tổng doanh thu trong năm 2014 có tăng so với năm 2013 nhưng không đáng kể.

6.4 Trình độ công nghệ

6.4.1 Năng lực quản lý khách sạn, nhà hàng

Công ty luôn đặt tiêu chuẩn và chất lượng dịch vụ lên hàng đầu, đảm bảo theo quy chuẩn của Khách sạn 4 sao từ trang thiết bị, đầu tư đến trình độ ngoại ngữ và tay nghề của CBCNV v.v...

Hiện nay (tính đến 30/06/2015), Công ty đã đầu tư cho Cụm khách sạn những hệ thống thiết bị quản lý hiện đại như sau:

- Hệ thống cửa khóa từ quản lý bằng phần mềm mã vạch;
- Hệ thống kết sắt tự động đóng mở bằng thẻ từ tiện lợi;
- Hệ thống nước nóng năng lượng mặt trời quản lý bằng hệ thống điều khiển trung tâm;
- Hệ thống wifi indoor – out door phủ song toàn bộ cụm khách sạn quản lý bằng phần mềm vi tính.

6.4.2 Năng lực quản lý Công ty

Về công nghệ thông tin, phần mềm quản lý, kinh doanh: Hệ thống máy vi tính của Công ty được nối mạng nội bộ và nối mạng Internet băng thông rộng ADSL.

Trong công tác quản lý: Các khách sạn của Công ty thực hiện quản lý bằng phần mềm **Sigma.soft** liên kết tất cả các bộ phận như lễ tân, buồng, bàn, bếp, kinh doanh, kế toán nên đã giảm thiểu công việc thủ công, bớt sai sót và phục vụ khách nhanh chóng, kịp

thời, chất lượng cao. Phần mềm **Sigma.soft** còn được liên kết để lãnh đạo Công ty cập nhật tình hình kinh doanh và có những chỉ đạo sát sao, hợp lý.

Ngoài ra, Công ty còn sử dụng phần mềm **KTVN** trong công tác Kế toán nhằm quản lý hệ thống kế toán của toàn Công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động kế toán của Công ty.

6.5 Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ

Công ty luôn có đội kiểm tra định kỳ hàng tháng nhằm đánh giá vệ sinh và chất lượng dịch vụ v.v...Ngoài ra, Công ty cũng đã đăng ký với Sở Y tế về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, cũng như đã ký hợp đồng mua bảo hiểm cháy nổ cho cụm khách sạn với Công ty Bảo hiểm Ngân hàng đầu tư (BIC).

6.6 Hoạt động Marketing

Nhận thức sâu sắc về vấn đề thương hiệu, Công ty đã nỗ lực xây dựng và quảng bá thương hiệu của mình đối với khách hàng. Trong những năm qua, thương hiệu của Công ty đã được biết đến rộng rãi và tạo niềm tin với du khách trong nước cũng như du khách quốc tế. Với mục tiêu mở rộng và phát triển thị trường để tìm kiếm các hợp đồng mới có giá trị, phát triển các hoạt động kinh doanh, hàng năm Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC luôn thực hiện chủ trương đẩy mạnh hoạt động marketing, xây dựng các chiến lược nhằm duy trì khách hàng cũ và mở rộng được mạng lưới khách hàng mới như: phát hành thẻ VIP, giảm giá dịch vụ, tặng sản phẩm cho khách hàng truyền thống và khách hàng tiềm năng.

Đối khách lẻ hành, khách công ty và khách hàng lẻ, DIC T&T luôn có những chính sách riêng như:

- Khách lẻ hành: có thư ngỏ, thư thăm hỏi, trao đổi trực tiếp, tặng quà v.v...
- Khách Công ty: Giới thiệu sản phẩm hàng năm thông qua email, điện thoại, thư ngỏ v.v...

Ngoài ra, Công ty luôn luôn chú trọng quảng bá sản phẩm của đơn vị thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: các bài viết chuyên đề được đăng trên báo Bà Rịa – Vũng Tàu, Tạp chí Du lịch... Song song đó, Công ty còn tài trợ cho các hoạt động văn hoá, lễ hội được tổ chức hàng năm tại Vũng Tàu như: Cuộc thi Hoa hậu Quý bà, Lễ hội ẩm thực, Cuộc thi cờ vua... Qua đó đã quảng bá rộng rãi hình ảnh của DIC T&T với du khách trong nước cũng như khách nước ngoài.

Hiện tại Công ty đang liên kết với các trang web đặt chỗ qua mạng như: www.agoda.vn, www.booking.com, www.genaresasia.com ... Thông qua các trang web này đã làm tăng một lượng đáng kể khách du lịch đến nghỉ tại cụm khách sạn DIC. Công ty cũng đang chủ động xây dựng hệ thống đặt phòng trực tuyến trên website của Công ty và dự kiến sẽ đưa vào hoạt động trong thời gian sớm nhất.

6.7 Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Du lịch và Thương mại DIC đang sử dụng logo sau cho các hoạt động của Công ty:



DIC-T&T

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013, 2014 và 6 tháng đầu năm 2015

7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm 2014/2013	6T 2015
1	Tổng giá trị tài sản	176.072	166.262	(5,57%)	171.929
2	Doanh thu thuần	254.140	285.179	12,21%	150.687
3	Giá vốn hàng bán	187.649	222.028	18,32%	112.201
4	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.237	3.122	39,56%	3.867
5	Lợi nhuận khác	2.549	2.946	15,57%	843
6	Lợi nhuận trước thuế	4.786	6.068	26,79%	4.710
7	Lợi nhuận sau thuế	3.487	4.703	34,87%	3.670
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức ¹	3%	3%	0%	-
9	Giá trị sổ sách	10.486	10.572	0,83%	10.556

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2013 và 2014 của DIC T&T

¹ Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều lệ

7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty

Trong thời gian vừa qua, có một số yếu tố đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

a. Thuận lợi

- Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại DIC hoàn tất tiến trình cổ phần hoá và chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần. Bên cạnh đó, Công ty có thuận lợi là có đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ có nhiều năm kinh nghiệm, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật khang trang hiện đại;
- Với lợi thế Vũng Tàu là khu du lịch biển gần khu vực Nam Bộ, đặc biệt chỉ cách Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 120km, nên sẽ thu hút được một lượng lớn khách du lịch vào những dịp cuối tuần hay ngày lễ, Tết. Hơn nữa các khách sạn, nhà hàng và trung tâm lễ hành của Công ty nằm ở Trung tâm Bãi Sau của Thành phố Vũng Tàu, trên trục lộ chính là đường Thùy Vân nên rất thuận lợi cho Công ty phát triển các hoạt động kinh doanh đã đề ra.
- Uy tín và thương hiệu của khách sạn Cap Saint Jacques, khách sạn DIC Star được nhiều khách hàng biết đến và tín nhiệm trong nhiều năm qua đã đặt nền móng và niềm tin với du khách trong và ngoài nước.
- Công ty đã hòa nhập tốt với thị trường du lịch của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Với ngành du lịch tại Vũng Tàu, Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC là đơn vị hàng đầu về chuyên môn và nghiệp vụ.
- Cùng với những thuận lợi trên thì trong những năm gần đây ngành du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cũng đã chú trọng việc đầu tư quảng bá hình ảnh du lịch của tỉnh nhà để lấy lại niềm tin trong lòng du khách về một điểm đến “an toàn, ấn tượng và thân thiện” và công bố “Những địa chỉ tin cậy của du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu”. Với sự đầu tư đó đã giúp đỡ rất nhiều cho các doanh nghiệp kinh doanh du lịch tại tỉnh, góp phần quảng bá và gia tăng lượt khách du lịch đến Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Bên cạnh đó Bà Rịa Vũng Tàu nằm ở trung tâm khu vực miền Đông Nam bộ, hội tụ nhiều điều kiện thuận lợi cho việc đón khách tàu biển so với các địa

phương khác có cùng lợi thế biển như: Có hệ thống cảng nước sâu nối tiếp nhau, năng ẩm quanh năm, hệ thống giao thông đường bộ được đầu tư đồng bộ và ngày càng hiện đại kết nối từ bến cảng đến quốc lộ và các tỉnh, thành lân cận.

b. Khó khăn

- Tình hình kinh tế - xã hội có nhiều biến động: Kinh tế cả nước gặp nhiều khó khăn; giá cả các mặt hàng chủ yếu tăng cao, thị trường tài chính - tiền tệ - ngân hàng biến động phức tạp, lãi suất ngân hàng tăng đột biến.
- Sự cố tràn dầu ảnh hưởng đến môi trường du lịch và tình trạng thiếu điện xảy ra thường xuyên trong năm đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh du lịch.
- Hiện tượng mất điện vào mùa khô liên tục buộc doanh nghiệp phải sử dụng hệ thống máy phát điện làm chi phí tăng lên gấp 3 - 4 lần so với sử dụng điện lưới và ảnh hưởng phần nào đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- Sự cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị kinh doanh du lịch trong tỉnh và du lịch ở những địa phương khác.
- Tình hình dịch bệnh trên thế ngày càng gia tăng trong những năm gần đây như: dịch SARS, dịch cúm A/H1N1, cúm A/H5N1, EBOLA, MERS... gây ảnh hưởng lớn đến các doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch.
- Nhu cầu của khách hàng ngày càng cao, đa dạng và thường xuyên thay đổi.

8. Vị thế Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC được công nhận là khách sạn có nhiều phòng nhất tại thành phố Vũng Tàu và là một trong những đơn vị kinh doanh du lịch và dịch vụ du lịch dẫn đầu của Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về chất lượng cũng như về doanh số kinh doanh. Bên cạnh đó, là một trong những đơn vị dẫn đầu ngành du lịch, khách sạn của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, DIC T&T có nhiều triển vọng phát triển trong tương lai. Với vị trí kinh doanh thuận lợi, diện tích mặt bằng kinh doanh khách sạn rộng rãi (hơn 10.000 m²) và khu vực bãi biển dài hơn 320m, diện tích hơn 20.000 m² là cơ hội tốt để DIC T&T phát triển về chiều rộng lẫn chiều sâu. Thời gian tới DIC T&T sẽ tập trung phát triển theo

chiều sâu, nâng cao đẳng cấp và chất lượng sản phẩm dịch vụ và coi đây là điều kiện tiên quyết để nâng cao hiệu quả và cải tiến lợi nhuận cho doanh nghiệp.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Ngành du lịch đang từng bước trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của Việt Nam với tiềm năng phát triển rất lớn như các địa danh, ẩm thực nổi tiếng,... có sức hấp dẫn du khách cao. Lượng khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam ngày càng tăng, đặc biệt nhu cầu du lịch nước ngoài của người dân các nước châu Á là rất lớn.

Định hướng phát triển của ngành du lịch Việt Nam trong thời gian tới là phát triển du lịch trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn trên cơ sở khai thác có hiệu quả lợi thế về điều kiện tự nhiên, sinh thái, truyền thống văn hóa lịch sử, huy động tối đa nguồn nhân lực trong nước và tranh thủ sự hợp tác, hỗ trợ quốc tế, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Từng bước đưa nước ta trở thành một trung tâm du lịch có tầm cỡ khu vực, phấn đấu đưa du lịch Việt Nam được xếp vào nhóm quốc gia có ngành du lịch phát triển trong khu vực.

Bà Rịa - Vũng Tàu là một trong những tỉnh có cửa ngõ giao lưu giữa Việt Nam và thế giới, có hệ thống đường biển, đường sông và đường hàng không rất thuận tiện. Bên cạnh những tiềm năng to lớn về dầu khí, Bà Rịa - Vũng Tàu đang từng bước khẳng định thế mạnh du lịch của mình, nhờ lợi thế về tiềm năng thiên nhiên và nhân văn phong phú. Bà Rịa - Vũng Tàu là một quần thể thiên nhiên hài hòa, sơn thủy hữu tình, có những dãy Núi Lớn - Núi Nhỏ - Minh Đạm, Núi Dinh che chắn, xa xa biển Đông có Côn Đảo bao bọc, ở gần có Long Sơn quy tụ.

Năm 2015, nền kinh tế thế giới và trong nước còn không ít những khó khăn, ảnh hưởng lớn đến nhu cầu về du lịch. Bối cảnh khu vực và thế giới còn nhiều yếu tố không thuận lợi cho du lịch. Kinh tế thế giới có dấu hiệu phục hồi ở một số quốc gia nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Tranh chấp chủ quyền biển đảo, lãnh thổ chưa thể giải quyết, ảnh hưởng nhiều đến hợp tác, thúc đẩy trao đổi khách du lịch. Việc phục hồi thị trường khách quốc tế trọng điểm của Việt Nam, bao gồm thị trường nổi tiếng Trung và thị trường Nga vẫn gặp nhiều trở ngại.

Với những lợi thế và tiềm năng to lớn nói trên, thời gian qua du lịch Bà Rịa - Vũng

Tàu đã có những bước phát triển mạnh mẽ, hàng loạt dự án đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực khách sạn, khu vui chơi giải trí, các tuyến, điểm du lịch với tổng số vốn đầu tư lên đến hàng trăm triệu USD đang hoạt động hết sức nhộn nhịp.

Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu về du lịch vui chơi, giải trí ngày càng cao. Việt Nam có bờ biển dài và đẹp, thiên nhiên phong phú; giao thông, khí hậu thuận lợi nên tiềm năng phát triển du lịch của Việt Nam là rất lớn. Định hướng phát triển du lịch và dịch vụ du lịch của Công ty rất phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và kinh tế thế giới.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1 Thực trạng lao động

Tổng số cán bộ, công nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2014 là **312** người, trong đó:

STT	Phân loại lao động	Số người	Tỷ trọng (%)
I	Phân theo thời hạn hợp đồng		
1	Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	282	90.38%
2	Hợp đồng lao động theo mùa vụ	30	9.62%
Tổng cộng		312	100%
II	Phân theo giới tính		
1	Lao động nam	142	45.51%
2	Lao động nữ	170	54.49%
Tổng cộng		312	100%
III	Phân theo trình độ		
1	Đại học, cao đẳng	45	14.42%
2	Trung học chuyên nghiệp	65	20.83%
3	Công nhân kỹ thuật và trình độ khác	144	46.15%
4	Lao động phổ thông	58	18.59%
Tổng cộng		312	100%

Nguồn: DIC T&T

9.2 Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

a. Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc cho người lao động là 8 giờ trong một ngày, mỗi tuần làm việc 6 ngày từ thứ 2 đến thứ 7. Các chế độ nghỉ lễ, Tết được Công ty giải quyết theo đúng quy định Nhà nước.

Ngoài ra, do đặc thù của từng loại công việc, các đơn vị trực thuộc Công ty có thể tự sắp xếp thời giờ làm việc theo ca, khoán doanh thu và nghỉ ngơi phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị nhưng không trái với quy định của Bộ Luật Lao động và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

Người lao động làm việc đủ 12 tháng tại Công ty được nghỉ phép năm theo quy định và được Công ty thanh toán tiền lương nghỉ phép theo chế độ.

b. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện chính sách trả lương theo chức danh công việc đảm nhiệm cho người lao động. Thu hút và khuyến khích người tài giỏi mang hết khả năng để phục vụ Công ty.

Công ty đưa ra chính sách thưởng định kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

c. Chế độ phúc lợi

Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ, nhân viên; quan tâm đến CB – CNV trong các ngày lễ tết.

d. Chính sách đào tạo

Công ty luôn đề cao và coi trọng con người, đó là nhân tố hàng đầu để quyết định mọi thành công trong các hoạt động của đơn vị. Công ty có các chính sách đào tạo tiêu biểu như:

- Hàng năm Công ty đều cử người đi học tại các trường nghiệp vụ du lịch với các chuyên môn như: nghiệp vụ bàn, lễ tân, nấu ăn, trang trí, các quy tắc ứng xử trong du lịch v.v...
- Việc đào tạo lao động được thực hiện theo kế hoạch. Công ty coi trọng công tác đào tạo và huấn luyện nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và ngoại ngữ.
- Huy động hợp lý nguồn lực để thực hiện kế hoạch đào tạo.
- Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho những người tài giỏi phát huy khả năng của mình để đảm nhiệm những chức vụ, chức danh cao hơn.

e. Mức lương bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015 (dự kiến)
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	4.940.000	5.000.000	5.000.000

Nguồn: DIC T&T

10. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và không có lỗ lũy kế, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động của những năm tiếp theo.

Tỷ lệ cổ tức trong những năm qua như sau:

Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015 (dự kiến)
Tỷ lệ cổ tức	5%	5%	1,7%	3%	3%	3,5%

Nguồn: DIC T&T

11. Tình hình tài chính

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty tính bằng đồng Việt Nam, được lập và

trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành của Việt Nam.

▪ **Trích khấu hao tài sản cố định**

Tài sản cố định của công ty được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Thời gian khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

TT	Loại tài sản	Số năm khấu hao
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	Từ 05 đến 50 năm
2	Máy móc, thiết bị	Từ 05 đến 15 năm
3	Phương tiện vận tải	Từ 06 đến 10 năm
4	Thiết bị văn phòng	Từ 03 đến 10 năm
5	Tài sản cố định khác	Từ 03 đến 10 năm

▪ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Các khoản nợ của Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong những năm qua. Hiện tại, Công ty không có nợ quá hạn.

▪ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế: thuế VAT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế nhà đất và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo luật định.

Đơn vị tính: Đồng

Số thuế phải nộp tại thời điểm cuối kỳ	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
Thuế GTGT	212.394.507	583.845.936	489.232.064
Thuế tiêu thụ đặc biệt	17.475.484	28.655.514	20.667.433
Thuế TNCN	55.762.786	15.074.560	22.296.923
Thuế TNDN	181.684.313	152.296.947	748.704.849
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-	168.102.342

Số thuế phải nộp tại thời điểm cuối kỳ	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
Thuế và các phí khác	12.410.452	-	-
Tổng cộng	479.727.542	779.872.957	1.449.003.611

Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 và BCTC Q2/2015 của DIC T&T

▪ **Trích lập các quỹ theo quy định**

Việc trích lập các Quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Điều lệ của Công ty và do ĐHĐCĐ quyết định trên cơ sở tuân thủ các chính sách của Nhà nước.

Đơn vị tính: Đồng

Số dư các quỹ tại thời điểm cuối kỳ	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
Quỹ đầu tư phát triển	992.797.845	992.797.845	2.364.141.131
Quỹ dự phòng tài chính	977.675.884	995.112.577	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	61.051.981	65.809.138	119.509.223

Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 và BCTC Q2/2015 của DIC T&T

▪ **Tổng dư nợ vay**

Tại thời điểm 30/06/2015, tổng dư nợ vay ngắn hạn của Công ty là 17.923.600.000 đồng và tổng dư nợ vay dài hạn là 6.890.014.661 đồng.

❖ **Vay và nợ ngắn hạn**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
1. Vay ngắn hạn	22.200.000.000	19.479.200.000	17.253.600.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển – CN Vũng Tàu	22.200.000.000	18.950.000.000	16.493.000.000
Nguyễn Thị Tuyết Bình	0	529.200.000	264.600.000
Ngô Thị Thanh Châu	0	0	496.000.000

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
2. Nợ dài hạn đến hạn trả	5.342.432.063	1.948.000.000	670.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển – CN Vũng Tàu	2.012.208.909	360.000.000	0
Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	588.235.294	588.000.000	294.000.000
Công ty PEPSICO	23.967.749	0	
Tổng công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	2.718.020.111	0	
Ngô Thị Thanh Châu	0	1.000.000.000	376.000.000
Tổng cộng	27.542.432.063	21.427.200.000	17.923.600.000

Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 và BCTC Q2/2015 của DIC T&T

❖ Vay và nợ dài hạn

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển – CN Vũng Tàu	360.000.000	0	4.566.014.661
Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh BR-VT	902.555.194	1.324.000.000	1.324.000.000
Ngô Thị Thanh Châu	0	1.000.000.000	1.000.000.000
Tổng cộng	1.262.555.194	2.324.000.000	6.890.014.661

Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 và BCTC Q2/2015 của DIC T&T

▪ Tình hình công nợ hiện nay

Các khoản phải thu

Đơn vị tính: Đồng

TT	Các khoản phải thu	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
I	Phải thu ngắn hạn	8.953.860.037	12.588.776.420	21.081.564.269
1	Phải thu của khách hàng	4.939.713.978	9.706.074.736	15.201.310.998
2	Trả trước cho người bán	1.041.540.066	1.825.147.626	2.468.008.909
3	Các khoản phải thu khác	1.443.694.327	1.787.837.457	4.114.392.236

TT	Các khoản phải thu	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
4	Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	(471.088.334)	(730.283.399)	(710.017.524)
II	Phải thu dài hạn	-	-	-
	Tổng cộng	8.953.860.037	12.588.776.420	21.081.564.269

Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 và BCTC Q2/2015 của DIC T&T



Các khoản phải trả

Đơn vị tính: Đồng

TT	Các khoản phải trả	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
I	Phải trả ngắn hạn	54.671.587.270	42.812.643.603	44.227.320.545
1	Vay và nợ ngắn hạn	27.542.432.063	21.427.200.000	17.923.600.000
2	Phải trả cho người bán	18.982.160.549	14.098.152.940	12.940.624.923
3	Người mua trả tiền trước	2.155.582.329	651.833.642	827.812.075
4	Thuế và khoản phải nộp Nhà nước	479.727.542	779.872.957	1.449.003.611
5	Phải trả người lao động	3.039.039.426	4.171.387.365	4.819.093.347
6	Chi phí phải trả	-	1.000.000	64.219.000
7	Phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	2.411.593.380	1.617.387.561	6.083.458.366
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	61.051.981	65.809.138	119.509.223
II	Phải trả dài hạn	2.972.305.192	4.037.995.000	8.479.849.661
1	Phải trả dài hạn khác	1.641.000.000	1.713.995.000	1.589.835.000
2	Vay và nợ dài hạn	1.262.555.194	2.324.000.000	6.890.014.661
3	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-	-
4	Doanh thu chưa thực hiện	68.749.998	-	-
	Tổng cộng	57.643.892.462	46.850.638.603	52.707.170.206

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC Q2/2015 của DIC T&T

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực khách sạn du lịch nên đòi hỏi nguồn vốn đầu tư cao. Nguồn vốn này được tài trợ chủ yếu bởi các khoản nợ ngắn hạn từ vay nợ ngắn hạn và phải trả người bán.

Đầu tư tài chính

TT	Các khoản phải thu	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
	Đầu tư tài chính dài hạn	723.000.000	743.000.000	743.000.000
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	743.000.000	743.000.000	743.000.000
2	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(20.000.000)	-	-
	Tổng cộng	8.953.860.037	743.000.000	743.000.000

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC Q2/2015 của DIC T&T

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,61	0,73
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,31	0,47
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,33	0,28
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,49	0,39
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	11,56	16,15
2	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	Lần	1,49	1,49
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,37	1,65

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
2	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,96	3,95
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	2,04	2,75
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,88	1,09
5	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng	309	416

Nguồn: DIC T&T

12. Tình hình tài sản

12.1 Tài sản cố định hữu hình

Giá trị tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 như sau:

TT	Khoản mục	Nguyên giá (Đồng)	Giá trị còn lại (Đồng)	GTCL/ Nguyên giá (%)
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	137.338.265.470	102.700.180.933	74,78
2	Máy móc thiết bị	12.898.697.221	4.085.359.889	31,67
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	7.672.256.483	1.885.679.313	24,58
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	6.958.447.045	995.440.229	14,31
5	Tài sản khác	3.925.948.372	998.648.424	25,44

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2014 của DIC T&T

12.2 Tài sản cố định vô hình

Giá trị tài sản cố định vô hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 như sau:

TT	Khoản mục	Nguyên giá (Đồng)	Giá trị còn lại (Đồng)	GTCL/ Nguyên giá (%)
1	Quyền sử dụng đất (*)	8.535.000.000	8.535.000.000	100%
2	Phần mềm máy vi tính	85.680.000	-	-
3	Tài sản khác	-	-	-

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2014 của DIC T&T

(*) Quyền sử dụng đất là quyền sử dụng lô đất có diện tích 1.707 m² tại số 265 Lê Hồng Phong (hiện nay là 169 Thùy Vân, phường 8, tp. Vũng Tàu với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H – 120593

ngày 13/07/1996 không xác định thời hạn sử dụng, giá trị đánh giá lại theo Quyết định 1801/QĐ-BXD ngày 29/12/2006 của Bộ Trưởng xây dựng về đánh giá lại giá trị doanh nghiệp để thực hiện cổ phần hóa Quyền sử dụng đất đã được thế chấp cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển – CN Vũng Tàu.

12.3 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3.337.923.949	2.326.204.607	6.562.703.590

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC Q2/2015 của DIC T&T

12.4 Danh sách bất động sản của Công ty

TT	Danh mục	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Ghi chú	Mục đích sử dụng
1	Khu đất chuyên dụng tại đường Lê Hồng Phong (nối dài), liền kề lô đất 8.185,3m2.	265 Đường Lê Hồng Phong (nối dài), Phường 8, TP.Vũng Tàu	1.707,00	Đất chuyên dụng (liền kề lô đất 8.185,3m2)	Đang xây dựng khách sạn và làm sân tennis, cửa hàng thực phẩm
2	Khu đất thuê tại đường Thùy Vân, Lê Hồng Phong, liền kề lô đất 1.707 m2	Góc đường Lê Hồng Phong (số 265) và Thùy Vân (số 169), Phường 8, TP.Vũng Tàu	8.185,30	Hợp đồng thuê đất 38 năm từ 2007	Hiện đang xây dựng khách sạn Cap Saint Jacques + KS DIC Star và các dịch vụ phụ trợ kèm theo
3	Khu đất thuê thuộc dự án Bãi tắm Thùy Dương	02 Thùy Vân, Phường 8, Phường Thắng Tam, TP.Vũng Tàu	19.471,54	Hợp đồng thuê đất 50 năm từ 1997	Hiện đang xây dựng nhà hàng, khu vui chơi, bãi đậu xe, đồi cỏ, cây xanh, bể bơi để kinh doanh dịch vụ biển

Nguồn: DIC T&T

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

13.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014 (triệu đồng)	Năm 2015		Năm 2016	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2014	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2015
Vốn điều lệ	112.943	112.943	0%	112.943	0%
Doanh thu thuần	285.179	272.000	-4,62%	350.000	28,68%
Lợi nhuận sau thuế	4.703	6.500	38,21%	9.400	44,62%
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	1,65%	2,39%	-	2,69%	-
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	4,16%	5,76%	-	6,27%	-
Cổ tức	3%	3,50%	-	4,00%	-

Nguồn: DIC T&T

Căn cứ để công ty hoàn thành kế hoạch nêu trên:

Việc xây dựng kế hoạch doanh thu năm 2015 giảm 16 tỷ 766 triệu đồng so với kết quả thực hiện năm 2014 dựa vào các yếu tố như sau:

- + Doanh thu Khách sạn Vũng Tàu tăng 1 tỷ 150 triệu đồng so với năm 2014.
- + Doanh thu Khách sạn DIC Star tăng 2 tỷ 308 triệu đồng so với năm 2014.
- + Giảm doanh thu của Chi nhánh TP. HCM 2 tỷ 822 triệu đồng so với năm 2014 do giải thể Chi nhánh TP.HCM
- + Doanh thu Công ty trực tiếp kinh doanh thương mại dự kiến giảm 17 tỷ 402 triệu đồng với năm 2014. Trong đó Công ty thu hẹp hoạt động kinh doanh thương mại Bia Sài Gòn, Yến Sào Khánh Hòa và chuyển đổi mô hình kinh doanh Siêu thị thực phẩm (dự

kiến giảm khoảng từ 19 - 20 tỷ đồng) và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh tại Xí nghiệp DIC Du lịch Biển (dự kiến tăng từ 2,0 – 2,5 tỷ đồng).

Tính đến 30/06/2015, doanh thu thuần của Công ty đạt 150.687 triệu đồng đạt 55,40% kế hoạch năm 2015, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 3.669 triệu đồng đạt 56,45% kế hoạch năm 2015.

Để đạt được kế hoạch đã đề ra cho giai đoạn 2015 – 2016, Công ty sẽ triển khai các biện pháp sau:

Về hoạt động kinh doanh

- Tập trung phát triển doanh thu từ khách sạn và dịch vụ liên quan là nền tảng cơ bản cho mọi hoạt động kinh doanh khác.
- Tập trung chú trọng đầu tư vào việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm chế biến, chất lượng phục vụ khách hàng nhằm tạo thêm giá trị gia tăng trong công tác chế biến và phục vụ khách.
- Tăng cường quảng bá rộng rãi thương hiệu DIC T&T trên thị trường thông qua việc tài trợ và trực tiếp tổ chức một số chương trình, sự kiện trong tỉnh và khu vực.
- Tập trung nguồn nhân lực cho hoạt động tiếp thị – mảng hoạt động chưa được chú trọng nhiều trong thời gian vừa qua.
- Công ty định hướng chiến lược tiếp thị cho từng lĩnh vực, cụ thể:
 - *Nhóm khách nội địa*: Tập trung tiếp thị và khai thác các đối tượng khách hàng trong khu vực TP.HCM và các tỉnh Miền Đông, Miền Tây Nam Bộ.
 - *Nhóm khách quốc tế*: Tập trung khai thác các khách hàng truyền thống gồm Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Malaysia, Nga, Canada, Mỹ, Úc,...

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)

Không có.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán đăng ký giao dịch

Không có.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

1.1 Danh sách nhân sự chủ chốt của Công ty

TT	Họ và tên	Chức vụ
I	Hội đồng quản trị	
1	Ông Nguyễn Văn Hoàn	Chủ tịch HĐQT - Thành viên độc lập
2	Ông Phạm Văn Thành	Thành viên HĐQT – Thành viên Điều hành
3	Ông Phạm Bá Phúc	Thành viên HĐQT – Thành viên Điều hành
4	Ông Trương Vĩnh Tùng	Thành viên HĐQT – Thành viên Không điều hành
5	Ông Nguyễn Xuân Hải	Thành viên HĐQT – Thành viên Độc lập
II	Ban kiểm soát	
1	Bà Nguyễn Thị Hiền	Trưởng ban
2	Bà Nguyễn Thị Chín	Thành viên
3	Bà Lê Phương Thảo	Thành viên
III	Ban Giám đốc	
1	Ông Phạm Văn Thành	Giám đốc
2	Ông Phạm Bá Phúc	Phó Giám đốc
IV	Kế toán trưởng	
1	Ông Đào Thanh Sơn	Kế toán trưởng

1.2 Tóm tắt lý lịch

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

a. Ông Nguyễn Văn Hoàn – Chủ tịch HĐQT

– Họ và tên : NGUYỄN VĂN HOÀN

- Số CMND : 273353672 do Công an Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 08/06/2006
- Ngày tháng năm sinh : 10/9/1965
- Nơi sinh : Yên Tân, Ý Yên, Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Yên Tân, Ý Yên, Nam Định
- Địa chỉ thường trú : 65 Lương Thế Vinh, P.9, TP Vũng Tàu
- Số điện thoại liên lạc : (064) 3859 248
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ tháng 9/1993 đến tháng 3/1999: Kiểm soát viên thuế Cục thuế BR-VT
 - + Từ tháng 4/1999 đến tháng 10/2005: Kế toán tổng hợp kiêm tổ trưởng tổ kiểm toán nội bộ, trưởng phòng TC-KT XNXD số 1, Phó phòng TC-KT thuộc Công ty Thiết kế & XD Dầu khí.
 - + Từ tháng 11/2005 đến tháng 07/2012: Trưởng Ban kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Xây dựng (Bộ Xây dựng)
 - + Từ tháng 08/2012 đến tháng 06/2013: Giám đốc Đầu tư và Quản lý vốn Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Xây dựng (Bộ Xây dựng)
 - + Từ tháng 07/2013 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 5.886.483 cổ phiếu, trong đó:

- + Cá nhân : 0 cổ phiếu
- + Đại diện ủy quyền sở hữu cho Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng : 5.886.483 cổ phiếu
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

b. Ông Phạm Văn Thành – Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **PHẠM VĂN THÀNH**
- Số CMND : 273284468 do CA Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 09/04/2013
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 02/8/1962
- Nơi sinh : Đa Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hoá.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đa Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hoá
- Địa chỉ thường trú : Số 205 Hoàng Văn Thụ, P7, TP. Vũng tàu
- Số điện thoại liên lạc :
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1986 đến năm 2000 công tác tại Công ty Xây dựng Dầu khí - Bộ Xây dựng, đảm nhận các chức vụ:
 - Giám đốc khách sạn Thùy Dương

- Phó Giám đốc XNKD nhà và DVDL, kiêm Giám đốc KS Long Hải
- Giám đốc XN DVDL, kiêm Giám đốc KS Mỹ Trà
- + Từ năm 2000 đến 07/2007 công tác tại Công ty Đầu tư phát triển – Xây dựng – Bộ Xây dựng, đảm nhận các chức vụ :
 - Giám đốc Khách sạn Vũng Tàu
 - Giám đốc Công ty DIC Du lịch
- + Từ năm 2007 đến T06/2013: Công tác tại Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại DIC, đảm nhận các chức vụ: Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc Công ty CP DL & TM DIC.
- + Từ Tháng 7/2013 đến nay: Công tác tại Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại DIC, đảm nhận các chức vụ: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 1.916.772 cổ phiếu, trong đó:
 - + Cá nhân : 57.882 cổ phiếu
 - + Ủy quyền : 1.858.890 cổ phiếu (Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng)
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

c. Ông Phạm Bá Phúc – Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **PHẠM BÁ PHÚC**
- Số CMND : 273016850 do Công an Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 11/09/1998

- Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 05/01/1976
 - Nơi sinh : Bắc Sơn – An Hải - Hải Phòng
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Quê quán : Bắc Sơn, An Hải, Hải Phòng
 - Địa chỉ thường trú : C5-3/8 TT Chí Linh, Phường Thắng Nhất, TP.Vũng Tàu
 - Số điện thoại liên lạc :
 - Trình độ văn hoá : 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại ngữ
 - Quá trình công tác:
 - + Từ tháng 01/2001 đến tháng 12/2001: Nhân viên phòng Kinh doanh Khách sạn Vũng Tàu
 - + Từ tháng 1/2002 đến tháng 8/2003: Trưởng phòng Kinh doanh Khách sạn Vũng Tàu.
 - + Từ tháng 9/2003 đến tháng 12/2005 : Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty DIC Du lịch.
 - + Từ tháng 1/2006 đến Tháng 7/2007: Phó Giám đốc Công ty DIC Du lịch
 - + Từ tháng 07/2007 – T6/2013: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC, Phó Giám đốc Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC.
 - + Từ tháng 07/2013 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC, Phó Giám đốc Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC, Giám đốc Xí nghiệp DIC Du lịch Biển thuộc Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC, Giám đốc Xí nghiệp DIC Du lịch Biển thuộc Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.
-

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 10.500 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Cá nhân : 10.500 cổ phiếu
 - + Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- Số cổ phần của hững người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có

d. Ông Trương Vĩnh Tùng – Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **TRƯƠNG VĨNH TÙNG**
- Số CMND : 022790645 do Công an TP. HCM cấp ngày 24/12/2009
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 15/08/1975
- Nơi sinh : Bến Tre
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bến Tre
- Địa chỉ thường trú : 28-30 lầu 1, Nguyễn Cư Trinh, P. Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc :
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế Đối ngoại; Cử nhân Quản lý Xã hội
- Quá trình công tác:
 - + 2000 - 2003 : Hạ sĩ quan Nhà tạm giữ Công an Quận 1, TP.HCM.
 - + 2003 - 2007: Nhân viên Hải quan TP.HCM
 - + 2007 - 2008: Nhân viên Công ty TNHH MTV Thương mại SABECO.
 - + 2008 - 04/2011: Trưởng phòng Tổng hợp Tổ chức Hành chính Công ty TNHH MTV Thương mại SABECO

- + 04/2011 – 04/2012: Trưởng phòng Tổng hợp Tổ chức Hành chính Công ty TNHH MTV Thương mại SABECO; Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
- + 04/2011 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC
- + 24/04/2012 đến nay: GĐĐH Văn phòng – Pháp chế Công ty TNHH một thành viên Thương mại Bia Sài Gòn
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: GĐĐH Văn phòng- Pháp chế Công ty TNHH một thành viên Thương mại bia Sài Gòn.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 800.749 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Cá nhân : 0 cổ phiếu
 - + Ủy quyền : 800.749 cổ phiếu (đại diện Công ty TNHH một thành viên Thương mại Bia Sài Gòn)
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có

e. Ông Nguyễn Xuân Hải – Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **NGUYỄN XUÂN HẢI**
- Số CMND : 023980524 do Công an TP.HCM cấp ngày 17/10/2001
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 01/8/1958
- Nơi sinh : Hiệp Hòa, Kinh Môn, Hải Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hiệp Hòa, Kinh Môn, Hải Dương
- Địa chỉ thường trú : 43 Tiền Giang, P.2, Q. Tân Bình – TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc :
- Trình độ văn hoá : 10/10

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư hóa học
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1975 đến năm 1986: Bộ đội hải quân, giáo viên, trưởng ban kế hoạch trường sĩ quan phòng hóa, Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn học viên.
 - + Từ năm 1986 - 1992: Học viện phòng hóa Liên Xô, trợ lý hóa học quân khu 7.
 - + Từ năm 1992 - 2002: Giám đốc XNK, Phó GD Cty TECAPRO - Bộ Quốc phòng
 - + Từ năm 2002 đến năm 2006: Phó Giám đốc Công ty CP TM & KDN H&F
 - + Từ năm 2006 đến 2008: Giám đốc Công ty CP Bia SG - Bình Tây
 - + Từ 14/07/2007 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
 - + Từ năm 2008 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Bia SG - Bình Tây
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Bình Tây
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 31.500 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Cá nhân : 31.500 cổ phiếu
 - + Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- Những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có

THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC

Ông Phạm Văn Thành – Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch được trình bày tại Mục b, Phần 1.2)

Ông Phạm Bá Phúc – Phó Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch được trình bày tại Mục c, Phần 1.2)

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

a. Bà Nguyễn Thị Hiền – Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên : **NGUYỄN THỊ HIỀN**
- Số CMND : 273098187 do CA BR-VT cấp ngày 16/4/1998
- Ngày tháng năm sinh : 08/3/1967
- Nơi sinh : Hà Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Nam
- Địa chỉ thường trú : Số nhà 13 - Lô C – Ngõ Đức Kế - P.7 – TP Vũng Tàu
- Số điện thoại liên lạc :
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1987 đến năm 1993: Nhân viên – Công ty dịch vụ Du lịch Dầu khí Việt Nam.
 - + Từ năm 1994 - đến năm 1998: Nhân viên – Công ty TM&DV tỉnh BR-VT(Vinmexco);
 - + Từ năm 1999 - đến năm 2000: Phụ trách kế toán – XN sửa chữa giàn khoan & các phương tiện dầu khí – Công ty VIMEXCO;
 - + Từ năm 2000 đến tháng 9/2001: Kế toán trưởng – Công ty hàng hải Thái Bình Dương;
 - + Từ tháng 10/2001 đến nay: Chuyên viên Phòng Đầu tư và Quản lý vốn Tổng Công ty CP Đầu tư phát triển Xây dựng.
 - + Từ 14/04/2012 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên Phòng Đầu tư và Quản lý vốn Tổng Công ty CP Đầu tư phát triển Xây dựng
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu
- Những người có liên quan: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có

b. Bà Nguyễn Thị Chín – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **NGUYỄN THỊ CHÍN**
- Số CMND : 273261025 do CA.Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 06/3/2004
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 12/01/1968
- Nơi sinh : Ninh Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Ninh Khang – Hoa Lư – Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú : Số nhà 163/2 – Hoàng Văn Thụ - P.7 – TP Vũng Tàu
- Số điện thoại liên lạc :
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1989 đến năm 2005: Làm kế toán tại Công ty Xây dựng Dầu khí – Bộ Xây dựng.
 - + Từ năm 2006 đến nay: Công tác tại siêu thị thực phẩm - Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC
 - + Từ 14/04/2012 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát kiêm Nhân viên công tác tại Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 6.659 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Cá nhân : 6.659 cổ phiếu
 - + Ủy quyền : 0 cổ phiếu

- Những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có

c. Bà Lê Phương Thảo – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **LÊ PHƯƠNG THẢO**
- Số CMND : 186075520 do Công an Nghệ An cấp ngày 14/05/2001
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 22/01/1985
- Nơi sinh : Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Diễn Hồng – Diễn Châu – Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : 92/9 Phạm Hồng Thái, Phường 7, TP. Vũng Tàu
- Số điện thoại liên lạc :
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ tháng 09/2007 đến nay: Công tác tại Phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp).
 - + Từ 14/05/2014 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Nhân viên Phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Cá nhân : 0 cổ phiếu
 - + Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- Những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có

KẾ TOÁN TRƯỞNG

■ Ông Đào Thanh Sơn – Kế toán trưởng

- Họ và tên : **ĐÀO THANH SƠN**
- Số CMND : 273514987 do Công an Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 04/06/2013
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 20/07/1975
- Nơi sinh : TP. Thái Nguyên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú : 51B Hoàng Việt, P6, TP. Vũng tàu.
- Số điện thoại liên lạc :
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1996 – 1997: Kế toán sản xuất Công ty TNHH GUNZE Việt Nam (Nhật Bản).
 - + Từ 1997 – 1999: Kiểm soát viên thuế Chi cục Quản lý Thị trường tỉnh BRVT.
 - + Từ 1999 – 2001: Kế toán tổng hợp Công ty LD Máy Xây dựng Việt Nam – Uraltrac.
 - + Từ 2001 – 2003: Kế toán viên Công ty Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC Corp).
 - + Từ 2003 – 07/2007: Kế toán trưởng Công ty DIC Du lịch thuộc DIC Corp
 - + Từ 07/2007 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 10.524 cổ phiếu. Trong đó:
 - Cá nhân : 10.524 cổ phiếu
 - Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- Những người có liên quan gồm: Phạm Thị Vân (Vợ) : Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 53.350, chiếm 0,47% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có

2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty luôn chú trọng việc nâng cao công tác quản trị Công ty, tuân thủ đầy đủ quy định về công bố thông tin và quản trị công ty đại chúng.

Trong năm 2015 và các năm tới, nhằm từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản trị, Công ty sẽ liên tục rà soát, hoàn chỉnh các quy chế, quy định mới làm cơ sở chi phối tất cả các hoạt động thường xuyên của Công ty, cụ thể như sau:

- Điều lệ Công ty;
- Quy chế tài chính; Quy chế quản lý người đại diện tại doanh nghiệp khác;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các quy chế và quy định nội bộ khác.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. **Tổ chức kiểm toán** : Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt

Địa chỉ : 29 Hoàng Sa, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại : (08) 3910 3908 Fax: (08) 3910 4880

2. **Tổ chức tư vấn** : Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

 **Trụ sở chính** : Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP. HCM

Điện thoại : (84-8) 3833 6333 Fax: (84-8) 3833 3891

Website : www.dag.vn Email : dag@dag.vn

 **Chi nhánh Hà Nội** : 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3 944 5175 Fax: (84-4) 3 944 5178

 **Chi nhánh Sài Gòn** : 60-70 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại : (08) 3821 8666 Fax: (08) 3821 4891

VII. PHỤ LỤC

Phụ lục I : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty

Phụ lục II : Báo cáo kiểm toán năm 2014

TP. Vũng Tàu, ngày 03 tháng 09 năm 2015

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI DIC



PHẠM VĂN THÀNH

KẾ TOÁN TRƯỞNG

ĐÀO THANH SƠN

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGUYỄN VĂN HOÀN

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN THỊ HIỀN

TỔ CHỨC TƯ VẤN CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



TRƯỞNG NGUYỄN THIÊN KIM